

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính
về quản lý chất thải nguy hại**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 25/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền ông Nguyễn Văn Tài, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường ký thừa ủy quyền (TUQ) Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường các văn bản sau:

1. Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (bao gồm Giấy phép cấp mới, cấp lại, điều chỉnh); Quyết định thu hồi Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (CTNH).

2. Văn bản chấp thuận sử dụng các phương tiện vận chuyển không được ghi trong Giấy phép xử lý CTNH đã được cấp; văn bản chấp thuận chuyển giao trách nhiệm xử lý CTNH; văn bản chấp thuận thu gom, vận chuyển CTNH từ

các công trình dầu khí ngoài biển vào đất liền; văn bản chấp thuận cho việc nghiên cứu và phát triển công nghệ xử lý CTNH trong môi trường thí nghiệm; văn bản chấp thuận cho cơ sở xử lý chất thải đã đưa vào hoạt động theo đúng quy định của pháp luật có nhu cầu cải tạo, nâng cấp với công nghệ tiên tiến hơn để giảm hoặc không làm gia tăng tác động xấu đến môi trường, nâng cao hiệu quả xử lý, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng mà không thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Thời hạn ủy quyền: đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2016.

Điều 2: Giao Tổng cục Môi trường xử lý và ký các văn bản về nhận xét hồ sơ, thông báo về mặt chuyên môn kỹ thuật, gồm có: xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ đăng ký xử lý CTNH; chấp thuận kế hoạch vận hành thử nghiệm xử lý CTNH và lấy ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có cơ sở xử lý CTNH trong quá trình xem xét cấp phép; thông báo cho tổ chức, cá nhân điều chỉnh, hoàn thiện hoặc vận hành thử nghiệm lại nếu kết quả vận hành thử nghiệm không đạt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường; tổ chức kiểm tra thực tế tại cơ sở xử lý CTNH, trạm trung chuyển; thành lập Nhóm tư vấn kỹ thuật; lấy ý kiến của chuyên gia, các tổ chức cá nhân có liên quan.

Điều 3. Ông Nguyễn Văn Tài, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong phạm vi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt các nội dung được ủy quyền nêu tại các Khoản 1, 2 Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện và tổ chức thực hiện quy trình nội bộ về tiếp nhận, kiểm tra, xác nhận tính pháp lý và tổ chức thẩm định, phê duyệt các nội dung được ủy quyền; báo cáo Bộ trưởng về việc thực hiện Quyết định này theo định kỳ hằng tháng.

Điều 4. Giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Bộ trưởng định kỳ hằng tháng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Pháp chế; Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và ông Nguyễn Văn Tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, Ck (220).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang